

QUY ĐỊNH

cung cấp và phổ biến thông tin trên Trang Thông tin điện tử Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Căn cứ Thông báo kết luận số 226-TB/TW, ngày 03-3-2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 22-4-2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc cung cấp thông tin cho báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XV, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Căn cứ Quy chế số 01-QC/UBKTTU, ngày 27-5-2011 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về Người phát ngôn, cung cấp hoặc thông báo thông tin về hoạt động kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng;

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ban hành Quy định về cung cấp và phổ biến thông tin trên Trang Thông tin điện tử Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (gọi tắt là Trang Thông tin), như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1- Phạm vi điều chỉnh: Quy định này xác định mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức thẩm quyền, cung cấp và phổ biến thông tin trên Trang Thông tin.

2- Đối tượng điều chỉnh: Ban Biên tập Trang Thông tin; Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra cấp huyện, cấp cơ sở và các cá nhân cung cấp thông tin trên Trang Thông tin.

Điều 2. Mục đích

1- Thông tin kịp thời đường lối, chủ trương, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, hướng dẫn của Đảng về công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

2- Tuyên truyền, thông tin về hoạt động và kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh, tạo sự chuyển biến nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3- Thông tin, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

4- Tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; những bài học kinh nghiệm trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

5- Trang bị thêm những tư liệu, tài liệu, hình ảnh, video về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

Điều 3. Nguyên tắc cung cấp và đăng tải thông tin

1- Việc đăng tải thông tin phải thực hiện đúng Luật Báo chí; nội dung thông tin đăng tải phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời, bám sát đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng về công tác xây dựng Đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nói riêng và Quy chế của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về Người phát ngôn, cung cấp hoặc thông báo thông tin về hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; đồng thời phải tuân thủ sự lãnh chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban và Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2- Thông tin phải chính thức từ nguồn của các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng (có chọn lọc).

3- Thông tin cung cấp, đăng tải là những thông tin không thuộc danh mục, tài liệu mật theo quy định của Đảng, Nhà nước và phải được biên tập, kiểm duyệt của Trưởng Ban Biên tập hoặc Phó Trưởng Ban Biên tập.

4- Không cung cấp, đăng tải thông tin các chứng cứ, tài liệu, vụ việc đang trong quá trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

5- Người cung cấp thông tin, cho phép đăng tải thông tin phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thông tin đã cung cấp, đã cho phép đăng trên Trang Thông tin.

6- Tổ chức, cá nhân phải ghi rõ trích dẫn khi sử dụng thông tin trên Trang Thông tin.

Chương II

NỘI DUNG, CUNG CẤP, BIÊN TẬP, THẨM QUYỀN VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN

Điều 4. Nội dung Trang Thông tin

1- Thông tin, giới thiệu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2- Tin hoạt động: Tin tức thời sự về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; thông cáo báo chí sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh; các sự kiện chính trị, xã hội có liên quan.

3- Thông tin nghiên cứu – trao đổi: Các bài viết chuyên đề nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh; việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; hỏi đáp những khó khăn, vướng mắc về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

4- Gương cán bộ kiểm tra: Giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác kiểm tra, giám sát.

5- Văn hóa - Văn nghệ: Các tư liệu, hình ảnh, video, các hoạt động thể thao, giải trí... của Ngành Kiểm tra Đảng.

6- Thông tin các văn bản, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng (không thuộc danh mục, tài liệu mật).

Điều 5. Cung cấp, truy cập thông tin

1- Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy định hướng tuyên truyền, cung cấp thông tin sau các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2- Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cá nhân cung cấp thông tin để cập nhật lên Trang Thông tin. Đồng thời, thường xuyên truy cập Trang thông tin theo địa chỉ trên internet: **ubkttu.camau.dcs.vn** để kịp thời định hướng tuyên truyền, phổ biến các thông tin về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

3- Để bảo đảm thông tin nhanh nhất, các tổ chức và cá nhân gửi thông tin dưới hình thức thư điện tử (e-mail) vào hộp thư của Ban Biên tập kèm theo tệp văn bản (Microsoft Word), sử dụng phông chữ Unicode. Địa chỉ: **banbientapubkttucm@gmail.com**.

Trong trường hợp không thể gửi qua e-mail thì có thể dùng đĩa CD, USB, văn bản giấy hoặc các phương tiện khác để chuyển tải thông tin.

Điều 6. Bảo đảm tính chính xác của thông tin

Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, tổ chức đảng và cá nhân cung cấp thông tin có trách nhiệm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ của thông tin do mình cung cấp. Đối với thông tin được trích dẫn, sưu tầm từ các nguồn khác thì phải ghi rõ tên tác giả, nguồn cung cấp và ngày phát hành.

Điều 7. Thời gian cung cấp thông tin

1- Thông tin thuộc nhóm tin tức, sự kiện liên quan đến hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh, thời gian cung cấp thông tin không quá 2 ngày kể từ khi diễn ra hoạt động, sự kiện.

2- Đối với các bài viết chuyên đề, tùy theo tính chất, nội dung của bài viết, thời gian cung cấp thông tin không quá 03 ngày.

3- Đối với các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (được phép thông tin) cung cấp ngay sau khi ký, đóng dấu, ban hành.

4- Các thông tin khác do Ban Biên tập xem xét, quyết định.

Điều 8. Biên tập, thẩm quyền và cập nhật thông tin

1- Ban Biên tập Trang Thông tin có trách nhiệm:

- Biên tập văn bản, tin, bài viết, tư liệu, tài liệu, hình ảnh, video... do Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; cán bộ trong Ngành kiểm tra và các cá nhân khác cung cấp để cập nhật lên Trang Thông tin.

- Kiểm tra nguồn gốc thông tin, đánh giá chất lượng thông tin. Trong trường hợp cần thiết thì trao đổi với các tổ chức, đơn vị và cá nhân cung cấp thông tin để xác thực, bổ sung hoặc làm rõ nội dung thông tin.

- Các tin, bài được đăng tải phải ghi rõ ngày, tháng, năm đăng tải.

2- Thẩm quyền phê duyệt thông tin:

Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban Biên tập có trách nhiệm phê duyệt, quyết định cho đăng tải mọi thông tin trên Trang Thông tin và chịu trách nhiệm về thông tin đăng tải.

3- Ban Biên tập Trang Thông tin có quyền từ chối đăng thông tin được cung cấp trong những trường hợp sau đây:

- Thông tin có nội dung không thuộc phạm vi quy định tại Điều 4, Chương II của Quy định này.

- Thông tin có nội dung không phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thông tin có nội dung thuộc danh mục, tài liệu mật của Đảng và Nhà nước; thông tin đã được cấp có thẩm quyền quyết định chưa phổ biến công khai hoặc chỉ phổ biến trong phạm vi hẹp.

- Thông tin không đúng sự thật; thông tin trùng lặp nội dung đã được đăng tải trên Trang Thông tin.

- Thông tin không bảo đảm chất lượng, đã được Ban Biên tập đề nghị xác thực, bổ sung hoặc làm rõ nhưng không được chấp nhận.

Điều 9. Chế độ nhuận bút, thù lao

Chế độ nhuận bút đối với tác giả, chủ sở hữu tác phẩm được đăng tải trên Trang Thông tin; chế độ thù lao đối với người thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm như: biên tập lại, sưu tầm thông tin, tư liệu... và chế độ thù lao đối với Ban Biên tập thực hiện theo Quy định hiện hành.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1- Lãnh đạo Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ủy ban kiểm tra các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm phổ biến, quán triệt nội dung Quy định này tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình và tổ chức thực hiện.

2- Ban Biên tập Trang Thông tin có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy những giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc để đảm bảo điều kiện cho Trang Thông tin hoạt động.

3- Tập thể, cá nhân vi phạm Quy định này thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời với Ban Biên tập Trang Thông tin để báo cáo Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy; (để báo cáo)
- Thành viên UBKT Tỉnh ủy;
- Văn phòng, các phòng nghiệp vụ thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ban Biên tập Trang Thông tin;
- Lưu Văn phòng.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Hồ Minh Chiến